

BỘ NỘI VỤ

Số: 69/2005/QĐ-BNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 7 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Điều lệ (sửa đổi) Hội Nhà văn Việt Nam

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL ngày 20/05/1957 quy định về quyền lập Hội;
Căn cứ Nghị định số 45/2003/NĐ-CP ngày 09/5/2003 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;
Căn cứ Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30/7/2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội;
Xét đề nghị của Chủ tịch Hội Nhà văn Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bản Điều lệ (sửa đổi) Hội Nhà văn Việt Nam đã được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII Hội Nhà văn Việt Nam thông qua ngày 25 tháng 4 năm 2005.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hội Nhà văn Việt Nam, Vụ trưởng Vụ tổ chức phi chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

ĐIỀU LỆ (SỬA ĐỔI) HỘI NHÀ VĂN VIỆT NAM

(ban hành theo Quyết định số 69/2005/QĐ-BNV ngày 14/7/2005 của Bộ Nội vụ)

Chương I

TÊN, TÔN CHỈ, MỤC ĐÍCH, PHẠM VI HOẠT ĐỘNG VÀ NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI

Điều 1. Tên Hội:

Tên Hội: Hội Nhà văn Việt Nam.

Tên Hội viết bằng Anh ngữ: Vietnam Writers' Association.

Viết tắt là: VWA.

Điều 2. Tính chất, mục đích của Hội

1. Hội Nhà văn Việt Nam (gọi tắt là Hội) là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp tự nguyện của các nhà văn Việt Nam (bao gồm những người sáng tác: thơ, văn xuôi, kịch bản, lý luận phê bình, dịch thuật văn học) lấy hoạt động văn học là nghề nghiệp của mình.

2. Hội tập hợp và đoàn kết các nhà văn trong sự nghiệp xây dựng nền văn học Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Hội tôn trọng phong cách riêng của mỗi nhà văn và khuyến khích mọi tìm tòi đổi mới trong sáng tạo nghệ thuật, nhằm phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, vì hòa bình và hợp tác hữu nghị với các dân tộc trên thế giới.

3. Hội Nhà văn Việt Nam đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; Hội hoạt động theo đường lối văn hóa văn nghệ của Đảng; chịu sự quản lý của Nhà nước và tuân thủ theo quy định của pháp luật nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Điều 3. Phạm vi hoạt động

Hội Nhà văn Việt Nam hoạt động trong phạm vi cả nước và mở rộng quan hệ hợp tác, tiến hành trao đổi thông tin, kinh nghiệm nghề nghiệp với các tổ chức văn học và các nhà văn nước ngoài theo quy định của pháp luật Việt Nam và thông lệ quốc tế.

Điều 4. Nguyên tắc tổ chức hoạt động

Hội Nhà văn Việt Nam hoạt động theo Điều lệ Hội được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và không trái với pháp luật; Hội hoạt động theo nguyên tắc tự

nguyên, dân chủ, quyết định theo đa số và chịu trách nhiệm trước pháp luật

Điều 5. Mỗi quan hệ của Hội

1. Hội Nhà văn Việt Nam là thành viên của Liên hiệp các Hội văn học nghệ thuật Việt Nam
2. Hội có quan hệ hoạt động về chuyên môn với các Hội văn học nghệ thuật chuyên ngành, các Hội văn học nghệ thuật địa phương và các cơ quan, đoàn thể ở Trung ương và địa phương.
3. Hội có quan hệ với các tổ chức văn học và các nhà văn nước ngoài theo quy định của pháp luật Việt Nam và thông lệ quốc tế.

Điều 6. Trụ sở, tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản

1. Hội Nhà văn Việt Nam có tư cách pháp nhân, có con dấu (dấu ướ́t, dấu ướ́t thu nhỏ, dấu nổi) và tài khoản riêng.
2. Trụ sở Hội đặt tại Thủ đô Hà Nội.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HỘI

Điều 7. Những nhiệm vụ cơ bản của Hội Nhà văn Việt Nam

1. Bảo vệ quyền lợi xã hội, nghề nghiệp và quyền tác giả được quy định trong pháp luật nhằm phát huy tự do sáng tạo với tinh thần trách nhiệm cao của mỗi nhà văn trước sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc và quyền lợi của nhân dân.
2. Tạo điều kiện tinh thần và vật chất để hỗ trợ công việc sáng tác, giúp các nhà văn gắn bó chặt chẽ với sinh hoạt chính trị xã hội của đất nước, với đời sống của nhân dân.
3. Chú trọng, phát hiện và giúp đỡ các tài năng văn học trẻ và văn học các dân tộc thiểu số.
4. Tổ chức tương trợ trong hoạt động, trong sinh hoạt của hội viên. Quan tâm đến đời sống các nhà văn cao tuổi, đau yếu gặp khó khăn và có biện pháp giúp đỡ thích hợp.

5. Đề xuất với các cơ quan Đảng, Nhà nước những chủ trương, phương hướng phát triển sự nghiệp văn học và các chế độ, chính sách đối với nhà văn.

6. Mở rộng quan hệ hợp tác, tiến hành trao đổi thông tin, kinh nghiệm nghề nghiệp với các tổ chức văn học và các nhà văn nước ngoài theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Quyền hạn của Hội

1. Lập kế hoạch và triển khai các hoạt động trong nước và hợp tác với nước ngoài trên cơ sở nghị quyết của Đại hội.

2. Quản lý các cơ quan trực thuộc Hội, chi hội và hội viên trong cả nước.

3. Khen thưởng và kỷ luật đối với tổ chức, cơ quan trực thuộc Hội, chi hội, hội viên và cán bộ nhân viên thuộc biên chế Hội. Khen thưởng tập thể, cá nhân trong nước và nước ngoài có đóng góp xuất sắc cho sự nghiệp phát triển văn học nước nhà.

4. Quyết định những vấn đề về kế hoạch tài chính, tài sản của Hội.

5. Nhận tài trợ của Nhà nước và các tổ chức kinh tế - xã hội trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật nhằm phục vụ cho các hoạt động sáng tạo của Hội.

Chương III

HỘI VIÊN

Điều 9. Hội viên

Những tác giả quốc tịch Việt Nam lấy sự nghiệp văn học là hoạt động nghề nghiệp, sáng tác bằng ngôn ngữ các dân tộc Việt Nam, có tác phẩm đã in, được đánh giá có giá trị văn học, tán thành Điều lệ Hội, đều có thể xin gia nhập Hội Nhà văn Việt Nam.

Điều 10. Hồ sơ vào Hội

Người muốn gia nhập Hội Nhà văn Việt Nam phải gửi đến Hội: - Đơn xin gia nhập Hội; - Sơ yếu lý lịch; - Tiểu sử văn học - Lời giới thiệu của hai hội viên Hội Nhà văn Việt Nam; - 2 tác phẩm văn học đứng tên riêng xuất bản thành sách.

Điều 11. Kết nạp Hội viên

Ban Chấp hành quyết định việc kết nạp hội viên mới trên cơ sở tham khảo đề nghị của Hội đồng bộ môn, các Ban văn học đề tài, các Ban chức năng, chi hội, tổ chức

cơ sở của Hội ở địa phương nơi tác giả đang công tác, cư trú.

Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của hội viên

1. Nhiệm vụ:

- a) Tích cực xây dựng và phát triển nền văn học Việt Nam thông qua các hoạt động sáng tác.
- b) Thi hành điều lệ và các nghị quyết của Hội, tham gia vào các hoạt động của Hội.
- c) Phát hiện, bồi dưỡng lực lượng sáng tác trẻ và giới thiệu hội viên mới.
- d) Đóng hội phí.

2. Quyền hạn:

- a) Ứng cử và bầu cử vào cơ quan lãnh đạo của Hội.
- b) Thảo luận dân chủ về mọi vấn đề liên quan đến công tác của Hội.
- c) Tham dự mọi sinh hoạt nghề nghiệp của Hội (hội thảo khoa học, dự trại sáng tác, đi thực tế, hoạt động câu lạc bộ...)
- d) Được hưởng những quyền lợi vật chất và tinh thần của Hội.
- e) Xin ra hội.

Điều 13. Hội viên Hội Nhà văn bị khai trừ trong các trường hợp:

1. Hoạt động chống lại những nguyên tắc cơ bản đã được ghi trong điều lệ Hội.
2. Bị kết án về tội hình sự (tính từ khi bản án bắt đầu có hiệu lực pháp lý).

Chương IV

TỔ CHỨC CỦA HỘI

Điều 14. Cơ cấu tổ chức của Hội

Hội Nhà văn Việt Nam gồm các cơ quan sau:

1. Cơ quan lãnh đạo Hội

- Ban Chấp hành Hội.
- Ban Thường vụ.

2. Các tổ chức của Hội

- Ban Kiểm tra Hội.
- Các hội đồng chuyên môn, các ban văn học đề tài.